

Bản án số: 122/2018/HSPT

Ngày: 05-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 05/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét mở phiên tòa công khai xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 154/2018/TLPT-HS ngày 22/8/2018 đối với bị cáo Dương Quang V do có kháng cáo của bị cáo Dương Quang V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị cáo:***

Họ và tên: **Dương Quang V**, sinh năm 1987; Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán diu; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lái xe tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông: Dương Văn T; Con bà: Nguyễn Thị L; Có vợ là Vũ Thị T1; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Dương Quang V: Bà Võ Thị An Bình, luật sư thuộc Văn phòng luật sư Dân An - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý (Có mặt).

Ngoài ra vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, một số người làm chứng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Quang V, sinh năm 1987, ở thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có giấy phép lái xe hạng D) lái xe ô tô thuê cho anh Hoàng Văn N, sinh năm 1986 ở cùng thôn. Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2017, V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát

98B- 002.9x đón công nhân ở địa bàn xã N, huyện L đi ra đường Quốc lộ 31 theo hướng L - Thành phố B để ra Quốc lộ 1A rồi đi về khu công nghiệp thuộc xã V, huyện V. Khi V điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường gần cầu Đ thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện L. Nhận thấy tình hình giao thông trên đường tương đối thưa nên V điều khiển xe ô tô với vận tốc khoảng hơn 40km/h và điều khiển xe ô tô đi lấn quá giữa đường sang phần đường bên trái một chút, giữ nguyên tốc độ và cho xe ô tô đi thẳng vào trong lòng cầu. Lúc này xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 142.5x do Nguyễn Văn D, sinh năm 1989, ở thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi trên đường Quốc lộ 31 theo hướng thành phố B - L gần mép đường bên phải theo chiều đi của anh D vào trong lòng cầu. Khi điều khiển xe ô tô vào trong lòng cầu thì V vẫn tiếp tục cho xe ô tô lấn quá giữa làn đường sang làn đường bên trái theo hướng L - thành phố B, đúng lúc này xe mô tô do anh D điều khiển đến nơi, phần trước xe mô tô của anh D đã va chạm với phần đầu xe ô tô của V, xe mô tô của anh D bị đổ nghiêng phải xuống mặt đường bên phải và rê trượt đến hành lang bên phải cầu. Anh D bị văng xuống mương nước dưới gầm cầu. V và những người trên xe ô tô xuống xe kiểm tra thì thấy D đã ngừng thở nên đưa lên đường rồi báo tin cho cơ quan Công an đến giải quyết.

*** Khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 9+600 Quốc lộ 31 thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện L. Đường Quốc lộ 31 được trải nhựa thẳng, phẳng, mặt đường rộng 06m. Cầu Đ được trải apphan nhựa, thẳng, phẳng, hai đầu cầu có một số mấp mô, chiều rộng mặt cầu 07m, chiều dài 21m. Hai bên mép cầu có gờ chắn bánh xe và hành lang cầu, có rào chắn cố định ở hai bên thành cầu. Ở hai đầu đường phía Tây và Đông hiện trường không có biển báo hiệu.

Phía Bắc hiện trường tiếp giáp với Công ty gạch H. Phía Nam hiện trường tiếp giáp với khu đầm của thôn Đ. Phía Tây hiện trường tiếp giáp với Công ty chế biến gỗ. Phía Đông hiện trường tiếp giáp với Công ty gạch H.

Xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 142.5x đổ nghiêng phải trên hành lang cầu bên phải, đầu xe quay về hướng Đông Nam. Đầu trục bánh trước cách mép đường cầu bên phải 30cm và cách đến điểm móc về hướng Đông Nam 90cm, đầu trục bánh sau trùng với mép cầu bên phải. Ký hiệu là (1).

Xe ô tô biển kiểm soát 98B- 002.9x đổ tự nhiên trên mặt cầu, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đầu trục bánh trước bên trái cách mép cầu bên phải 330cm, đầu trục bánh sau bên trái cách mép cầu phải 310cm và cách đến đầu trục bánh sau xe (1) về hướng Đông Nam 1570cm. Ký hiệu là (2).

Trên hiện trường để lại các dấu vết:

Vết sạt làm bộc bụi đất, kích thước (690x04)cm liên tục trên mặt cầu bên phải, chiều hướng Tây Bắc - Đông Nam. Đầu vết cách mép cầu phải 35cm, cuối vết kết thúc tại mặt ngoài của bô xe (1). Ký hiệu là (3).

Vết máu đang đỏ, ướt nằm trên lề đá trên cầu phía Đông Nam, kích thước (25x20)cm, tâm vết cách mép đường phải 460cm và cách đến đầu trục bánh trước xe (1) về hướng Bắc 370cm. Ký hiệu là (4).

Vùng vết mảnh kính, nhựa vỡ nằm rải rác không đều trên mặt cầu phải, kích thước (1310x190)cm, đầu vùng vết cách mép cầu phải 110cm và cách đến đầu trục bánh sau xe (2) bên phải về hướng Tây Bắc 415cm, cuối vùng vết cách mép cầu phải 85cm. Ký hiệu là (5).

*** Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 142.5x:**

Xe có 01 gương chiếu hậu bên trái đã bị vỡ khuyết do tai nạn. Ốp nhựa trên, dưới và cụm đèn chiếu sáng liền với 02 đèn tín hiệu trước bị đập vỡ, bật khỏi chốt cố định. Trên bề mặt cụm đèn có vết mài mòn chiều hướng từ phải sang trái, từ trước về sau, kích thước (05x04)cm.

Mặt trước góc bên trái ốp nhựa trên đầu xe có vết mài sát nhựa, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái bám dính tạp chất màu trắng sữa, kích thước (07x03)cm, tâm cách mặt đất 100cm. Phần trước núm kim loại đầu tay lái phải có vết mài mòn kim loại, chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, kích thước (03x1,5)cm. Chấn bùm bánh trước bị vỡ khuyết.

Má phải bánh trước có vết mài sát cao su nổi màu đen đậm, chiều hướng từ ngoài hướng vào tâm, kích thước (22x3,5) cm.

Cần phanh chân (bên phải xe) bị cong nhẹ, chiều hướng từ trước về sau. Cần đề chân trước bên phải bị cong từ trước về sau góc 30 độ, cong nhẹ từ dưới lên trên; đầu lót cao su bị mài sát, kích thước (04x3,5) cm, bị thùng hở đầu lõi kim loại mài mòn, bám dính tạp chất màu nâu vàng. Mép ngoài đuôi ống xả có vết mài sát kim loại, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (8,5x04) cm.

½ bên trái mặt lặn lốp bánh trước và một phần má lốp trái liền kề có vết chà sát cao su, bám dính tạp chất màu xanh, chiều hướng từ ngoài hướng vào tâm, kích thước (30x7) cm.

Mặt trước ống giảm sóc càng bên trái phía trước có vết tì nén, va đập, mài sát, chiều hướng từ trước về sau làm khuyết, lõm kim loại, bám dính tạp chất mùn màu vàng kem, kích thước (44x6,5) cm. Mặt trên phần trước vỏ máy bên trái có vết tì nén, mài mòn và lõm kim loại, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (6,5x2,5) cm. Tại vị trí có dấu vết vỏ máy bị nứt rạn. Cần đề chân trước bên trái bị cong từ trước về sau góc 45 độ; lót cao su bị xoay 180 độ, trên bề mặt hướng lên không có vết chà sát cao su, kích thước (10x4,5) cm. Mặt ngoài bên trái vỏ yên xe và mặt ngoài ốp nhựa liền kề bên dưới có vết mài sát, xước sơn, phần ốp nhựa và mòn rách áo yên, kích thước (30x27)cm; ở phần đầu giá nâng xe bên trái nơi tiếp giáp với áo yên có bám dính các mảnh ma tít màu đen vàng.

*** Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 98B - 002.9x:**

Phần bên trái kính chắn gió phía trước bị vỡ rạn hình mạng nhện, tâm vết vỡ tại điểm góc mép dưới bên trái, vỡ loang lên trên và sang phải, kích thước (70x30)cm, tâm vết cách đất 148cm, ký hiệu là (1).

Mặt ngoài viền cao su xung quanh kính chắn gió phía trước tại vị trí liền kề với tâm vết vỡ của kính có vết chà sát cao su, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (13x03)cm, trên bề mặt có bám dính một lớp màng mỏng dẻo, màu da, vị trí cao nhất cách mặt đất 152cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 143cm, ký hiệu là (2).

Phần vỏ xe (bằng kim loại) tại vị trí góc trước bên trái bị tì nén, chùn bẹp, chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, bong vỏ ma tít và sơn, kích thước (120x115)cm. Vị trí cao nhất của dấu vết cách mặt đất 152cm, vị trí thấp nhất cách đất 38cm, trên bề mặt phần bị chùn bẹp có nhiều vết cày, mài, mòn, rách kim loại và bám dính tạp chất màu xanh (nghỉ sơn) theo chiều từ trước về sau, ký hiệu là (3).

Đèn tín hiệu trước bên trái vỡ khuyết, ký hiệu là (4).

Đèn chiếu sáng bên trái bị vỡ thùng mặt kính, bật vỡ khỏi chốt cố định, mắc dây, ký hiệu là (5).

Mặt ngoài ốp la răng bánh trước bên trái và phần má lốp liền kề có vết mài sát kim loại và cao su, chiều hướng từ tâm ra ngoài mép mặt lặn lốp xe, kích thước (37x04)cm, ký hiệu là (6).

*** Khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn D:**

Mất nhắm tự nhiên, hai mũi chảy máu màu đỏ, miệng khô, lỗ tai phải chảy máu màu đỏ. Da niêm mạc nhợt nhạt. Trán trái có vết thương rách da kích thước (2,5x0,5)cm, bờ mép gọn, tụ máu sâu thông vào trong hộp sọ. Vỡ dập xương sọ vùng trán thái dương trái kích thước (14x11)cm, qua kẽ xương sọ vỡ nhìn thấy tổ chức não dập nát trong hộp sọ. Trán trái có hai vết trợt rách da kích thước (4,5x2)cm và (5x2,5)cm. Cung mày trái có vết trợt rách da kích thước (2,5x0,3)cm, bờ mép gọn, tụ máu sâu tới xương. Má trái có vết thương rách da kích thước (4x0,5)cm, bờ mép gọn, tụ máu. Gãy xương gò má cung tiếp hai bên. Vùng má trái, mép cằm trái có vết trợt da kích thước (9x4)cm. Cằm có vết thương rách da kích thước (3,5x0,3)cm. Trật đốt sống cổ 3. Vùng ngực có vết trợt da kích thước (2x1)cm. Mu tay trái có vết trợt da bầm tím kích thước (8x2,5)cm. Mặt trước 1/3 trên đùi trái có vết trợt da kích thước (17x8)cm. Mặt ngoài 1/3 trên đùi trái có vết trợt da kích thước (11x7)cm. Gối trái có 03 vết trợt da kích thước (2,5x1)cm, (3,5x1)cm, (2,5x1)cm. Mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái có vết trợt da kích thước (2,5x2)cm. Mặt trước trong cẳng chân trái có vết trợt da kích thước (14x6)cm. Mặt trước cổ chân trái có vết thương rách da kích thước (4x1)cm. Mặt trước cẳng chân phải có hai vết trợt da kích thước (7x1)cm, (3x0,5)cm. Thắt lưng bên phải có vết trợt da kích thước (2,5x2) cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 3377/17/GDPY ngày 02/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn D là do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận số 218/KL- PC54 ngày 28/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“- Dấu vết mài sát kim loại, chùn cong, gãy vỡ, hằn lõm sơn, nhựa, kim loại ở chấn bunn bánh trước, đầu bên trái giảm sóc trước bên trái của xe mô tô 98F1 - 142.5x được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát, chùn cong, gãy vỡ sơn, nhựa, kim loại, cao su ở phần đầu bên trái, đèn pha và xi nhan trước bên trái, lốp, la zăng bánh trước bên trái của xe ô tô 98B - 002.9x là phù hợp.

- Dấu vết cày xước mặt đường (ký hiệu số 3) được hình thành do quá trình xe mô tô 98F1 - 142.5x đổ nghiêng phải và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98B - 002.9x với xe mô tô 98F1 - 142.5x trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3, thuộc phần đường bên phải theo hướng B - L.

- Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn”.

Tại bản cáo trạng số 42/CT- VKS- LG ngày 15/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Dương Quang V về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Quang V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Dương Quang V 09 (chín) tháng tù, thời gian tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/7/2018 bị cáo Dương Quang V kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ở phần thủ tục bắt đầu phiên tòa bị cáo Dương Quang V trình bày sẽ tự bào chữa mà không cần người bào chữa, bị cáo từ chối người bào chữa Võ Thị An Bình, nên luật sư Võ Thị An Bình người bào chữa cho bị cáo đã ra về không tham gia bào chữa trong vụ án nữa.

Bị cáo Dương Quang V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Án sơ thẩm xét xử bị cáo là quá nặng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quang V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Dương Quang V không tranh luận gì.

Bị cáo Dương Quang V nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Quang V đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 31/12/2017, Dương Quang V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98B- 002.9x chở công nhân, khi đi đến đoạn đường Km 9+ 600 Quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang, do V điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường trái, không tránh xe ngược chiều theo quy định, vi phạm khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ nên đã để đầu xe ô tô đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 98F1-142.5x do anh Nguyễn Văn D điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm anh D chết.

Như vậy hành vi của Dương Quang V đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Quang V về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Quang V thấy:

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo khai báo thành khẩn, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã ra đầu thú và cùng gia đình có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo có ông nội và bố là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp tước đoạt tính mạng người khác mà còn gây mất trật tự an toàn công cộng tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông, tai nạn giao thông hiện nay là vấn đề bức xúc

trong đời sống xã hội. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tại quá trình xét xử phúc thẩm đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo hưởng án treo thể hiện sự độ lượng, tha thứ của gia đình bị hại với bị cáo và mong muốn Tòa án khoan hồng để cho bị cáo làm lại cuộc đời, mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo, nhưng cũng cần xem xét thêm tình tiết này khi quyết định hình phạt. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quang V. Sửa bản án sơ thẩm.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Quang V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Dương Quang V 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Quang V cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Quang V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã kí)

Bạch Đăng Thi